

Số 12041 /QĐ-UBND

Triệu Sơn, ngày 14 tháng 11 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc Cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các hộ gia đình, cá nhân**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN**

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Luật đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về thi hành Luật đất đai; Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất; Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư số 23/TT-BTNMT, ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

Theo đề nghị của ông Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 11.74/TTr-TNMT, ngày 14/11/2016 Về việc đề nghị Cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các hộ gia đình, cá nhân thuộc các xã, Thị trấn,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho 15 hộ gia đình, cá nhân xã Minh Sơn (Có danh sách chi tiết kèm theo):

- Tổng diện tích được cấp giấy chứng nhận: 10.438,5 m<sup>2</sup>.  
(Bằng chữ: Mười nghìn bốn trăm ba tám phẩy năm mét vuông)
- Mục đích sử dụng đất: Đất ở: 8.327,8 m<sup>2</sup>; Đất cây lâu năm: 1.503,3 m<sup>2</sup>.  
Đất có rừng trồng SX: 607,4 m<sup>2</sup>;
- Thời hạn sử dụng đất: Đất ở: lâu dài; Đất cây lâu năm, đất có rừng trồng SX: 50 năm kể từ ngày giao đất.
- Nhà ở: Chưa chứng nhận quyền sở hữu.

**Điều 2.** Trách nhiệm của các cơ quan, cá nhân liên quan:

1. UBND xã Minh Sơn:
  - Giao Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân thuộc xã, thị trấn quản lý;

- Chỉ đạo hướng dẫn hộ được cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật.

2. Phòng Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất:

- Đăng ký quyền sử dụng đất cho các hộ được cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất;

- Chính lý biến động vào hồ sơ địa chính; thu lệ phí địa chính nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định;

- Thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp đối với những trường hợp cấp đổi Giấy CNQSD đất, chuyển quyền sử dụng đất hết diện tích và thông tin địa chính cho Văn phòng Đăng ký Quyền sử dụng đất tinh để chính lý vào hồ sơ địa chính gốc.

3. Các hộ gia đình, cá nhân được cấp giấy:

- Sử dụng đất đúng mục đích, đúng diện tích và vị trí được giao, không vi phạm hàng lang an toàn giao thông;

- Thực hiện nghiêm túc các quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất theo quy định của pháp luật;

- Khi xây dựng nhà ở và các công trình phải có giấy phép của cấp có thẩm quyền.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

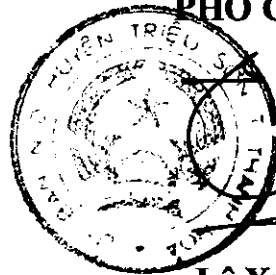
Các ông: Chánh văn phòng HĐND - UBND huyện, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Văn phòng Đăng ký Quyền sử dụng đất, Chủ tịch UBND xã Minh Sơn và các hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3 QĐ;

- Lưu: VT, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Xuân Dương**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QSD ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT CHO HỘ GIA ĐÌNH CÁ NHÂN THUỘC XÃ MINH SƠN  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND, ngày tháng năm 2016)

TT	Họ và tên		Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Vị trí thửa		Tổng DT cấp GCN (m <sup>2</sup> )	Trong đó			Nhà trên đất		Ghi chú
	Nam	Nữ			Tờ BB	Thửa		Đất ở (m <sup>2</sup> )	Đất có rừng trồng SX (m <sup>2</sup> )	Đất cây lâu năm (m <sup>2</sup> )	Diện tích xây dựng (m <sup>2</sup> )	Kết cấu	
1	Nguyễn Quốc Tấn	Trịnh Thị Gái	Xã Minh Sơn	Thôn Hoàng Đông	15	228	978.2	978.2					Nhận thừa kế
2	Nguyễn Trung Văn		Xã Minh Sơn	Thôn Hoàng Đông	12	212	607.4	607.4	607.4				Nhận thừa kế
3	Nguyễn Trung Văn		Xã Minh Sơn	Thôn Hoàng Đông	15	176	2,024.2	2,024.2					Nhận thừa kế
4	Nguyễn Đình Lưu	Nguyễn Thị Thảo	Xã Khuyến Nông	Thôn Đại Sơn	20	675	150.1	150.1					Cấp đổi
5	Lê Văn Luân		Xã Minh Sơn	Thôn Hoàng Đông	16	85	673.0	673.0					Nhận thừa kế
6	Hoàng Đình Ninh	Nguyễn Thị Bông	Xã Minh Sơn	Thôn Tân Thành 4	13	1409	1,645.4	1,645.4					Cấp đổi
7	Ngô Văn Lãng	Ngô Thị Hoa	Xã Minh Sơn	Thôn Tân Thành 4	13	1407	268.3	268.3					Nhận c.nhượng
8	Mai Văn Điện	Nguyễn Thị Hạnh	Xã Minh Sơn	Thôn Tân Ninh	17	345	694.3	694.3			402.3		Cấp đổi
9	Hà Văn Thông	Nguyễn Thị Lương	Xã Minh Sơn	Thôn Tân Ninh	21	8	196.6	196.6					Cấp đổi
10	Nguyễn Văn Thắng	Trần Thị Nga	Xã Minh Sơn	Thôn Tân Thành 4	12	220	210.7	210.7					Nhận c.nhượng
11	Trần Phú Thành	Nguyễn Thị Luyến	Xã Minh Sơn	Thôn Tân Thành 4	12	111	848.7	848.7					Cấp đổi
12	Lê Trọng Hùng		Xã Minh Sơn	Thôn Tân Thành 4	12	217	493.8	493.8			243.8		Nhận c.nhượng
13	Lê Trọng Ứng	Nguyễn Thị Phương	Xã Minh Sơn	Thôn Tân Thành 4	12	110	646.7	646.7			356.1		Nhận c.nhượng
14	Lê Trọng Chiến		Xã Minh Sơn	Thôn Tân Thành 4	12	219	498.1	498.1			248.1		Nhận c.nhượng
15	Lê Trọng Thắng		Xã Minh Sơn	Thôn Tân Thành 4	12	218	503.0	503.0			253.0		Nhận c.nhượng
							10.438.5	8.377.8	607.4	1.503.3			